

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 129/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Ngọc H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: 8, khu phố C, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Lê Thanh H1, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Ngọc H và anh Lê Thanh H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lâm Ngọc H và anh Lê Thanh H1 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Lâm Ngọc H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Ngọc Bảo H2, sinh ngày 15/02/2013 (chị H đang nuôi con). Chị Lâm Ngọc H không yêu cầu anh Lê Thanh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Thanh H1 có quyền đến thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Ngọc H và anh Lê Thanh H1 trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lâm Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Lâm Ngọc H đã nộp ngày 26/4/2024 theo biên lai số 0002382 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C sẽ được chuyển một phần sang tiền án phí chị H phải nộp. Chị H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện C;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thiêm